|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THANH TRÌ  **TRƯỜNG** **THCS TỨ HIỆP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /KH-THCSTH | *Thanh Trì, ngày tháng 10 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

**NĂM HỌC 2023 - 2024**

# A. CƠ SỞ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

**I. CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO HƯỚNG DẪN**

1. Quyết định số 4050/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của UBND Thành phố về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của UBND Thành phố Hà Nội về việc sửa đổi Quyết định số 4050/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của UBND Thành phố Hà Nội;

2. Căn cứ Công văn số 3096/SGD&ĐT-GDPT ngày 25/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 cấp THCS;

3. Căn cứ Báo cáo số 735/PGD&ĐT ngày 16/8/2023 của phòng GD & ĐT Thanh Trì về việc báo cáo tổng kết năm học 2022 - 2023 và triển khai nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì;

4. Quyết định số 233/QĐ-HĐT ngày 06/10/2023 của Hội động trường quyết định về một số chỉ tiêu cơ bản năm học 2023-2024 của trường THCS Tứ Hiệp;

5. Báo cáo số 82/BC-THCSTH ngày 12/5/2023 của trường THCS Tứ Hiệp về Báo cáo tổng kết năm học 2022-2023;

6, Nghị quyết Hội nghị cán bộ viên chức năm học 2023-2024 ngày 06/10/2023 của trường THCS Tứ Hiệp;

7. Quyết định số 234/QĐ-HĐT ngày 06/10/2023 của Hội đồng trường về kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023-2024 của trường.

**II. CÁC ĐIỀU KIỆN CỦA NHÀ TRƯỜNG**

**1. Về cơ sở vật chất**

Trường THCS Tứ Hiệp được thành lập năm 1960, đạt chuẩn quốc gia năm 2015, đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 năm 2015. Khuôn viên nhà trường được xây dựng với tổng diện tích 6700m2, cảnh quan nhà trường đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh. Các công trình trong nhà trường bao gồm:

*Khu phòng học có* 35 phòng, đảm bảo trang thiết bị cần thiết trong các phòng học.

*Khu phòng học bộ môn gồm*

*Khu phục vụ học tập: 4 phòng*

*Khu hiệu bộ:7 phòng*

**2. Cơ cấu tổ chức học sinh theo khối lớp**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **KHỐI LỚP** | **KHỐI 6** | **KHỐI 7** | **KHỐI 8** | **KHỐI 9** | **TỔNG** |
| Số lớp | 11 | 9 | 7 | 8 | 35 |
| Số HS | 504 | 390 | 301 | 313 | 1508 |
| Số HS nữ | 222 | 159 | 134 | 147 | 662 |

**3. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

**3.1. Số lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **BIÊN CHẾ** | **CBQL** | **GIÁO VIÊN** | **NHÂN VIÊN** | **TỔNG** |
| Số lượng | 3 | 64 | 9 | 76 |
| Nữ | 2 | 57 | 5 | 64 |
| Đảng viên | 3 | 23 | 4 | 30 |
| TĐCM đạt chuẩn | 3 | 59 | 5 | 67 |
| TĐCM trên chuẩn | 0 | 0 | 3 | 3 |

**3.2. Số lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TỔ CHUYÊN MÔN** | **TOÁN**  **TIN** | **VĂN**  **TD** | **ANH**  **CN** | **KH**  **TN** | **KH**  **XH** | **GD**  **CD** | **AN**  **MT** | **VP** | **YT** | **TỔNG** |
| Số lượng | 17 | 22 | 8 | 13 | 4 |  | 5 | 6 | 1 | 76 |
| Nữ | 15 | 17 | 8 | 12 | 4 |  | 5 | 3 | 1 | 65 |
| Đảng viên | 7 | 9 | 3 | 8 |  |  | 1 | 2 | 1 |  |
| TĐCM  đạt chuẩn | 17 | 19 | 8 | 10 | 4 |  | 4 | 0 | 1 |  |
| TĐCM  trên chuẩn | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |  | 0 | 2 | 0 |  |

# B. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2023-2024

# I. THUẬN LỢI

Trường THCS Tứ Hiệp được Huyện ủy, HĐND, UBND huyện quan tâm chỉ đạo sát sao, luôn nhận được sự phối hợp giúp đỡ nhịp nhàng của các phòng, ban, ngành, đoàn thể từ Huyện tới cơ sở; sự ủng hộ quý báu của cha mẹ HS, đặc biệt là sự chỉ đạo và giúp đỡ của Sở GD&ĐT Hà Nội và PGD&ĐT Thanh Trì.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tâm huyết, trách nhiệm.

# II. KHÓ KHĂN

# - Một số hạng mục của nhà trường đã bị xuống cấp như: trần nhà vệ sinh các lớp, hệ thống cửa sổ, cửa đi bị cong vênh, hỏng không khóa được, tường rào phía sau nhà A bị nghiêng, lún, hệ thống trần nhựa chống nóng trong nhà thể chất

# - Năm học 2023 - 2024 nhà trường tăng 2 lớp so với năm học 2022-2023 do vậy nhà trường phải cải tạo một số phòng chức năng làm phòng học thông thường.

# C. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2023-2024

**1.** Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6, 7, 8 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018), Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020, Thông tư số 19/2021/TT-BDGĐT ngày 01/7/2021, Thông tư số 13/2022/TT-BGD ĐT ngày 03/8/2022. Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 9 theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

**2.** Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS mức độ 3; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

**3.** Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học. Thực hiện hiệu quả chủ đề của toàn ngành năm học 2023-2024: "Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo".

**4.** Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học.

**5.** Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

**6.** Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

# D. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ NĂM HỌC 2023-2024

# I. NHIỆM VỤ 1: Thực hiện Chương trình GDPT đảm bảo chất lượng và hiệu quả

# 1. Nội dung:

# Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thực hiện linh hoạt hướng dẫn của Bộ GD&ĐT theo Công văn số 4612/BGDDT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 5512 BGD ĐT/GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/BGD ĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGD ĐT ngày 03/8/2022) và Công văn 4659/SGD ĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

# 2. Chỉ tiêu:

# Các môn học được xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch hoạt động của giáo viên, giáo án theo các công văn hướng dẫn của các cấp.

# 3. Biện pháp thực hiện

# 3.1. Biện pháp 1:

# - Xây dựng kế hoạch các môn học hợp lý với tình hình, điều kiện của nhà trường. Đặc biệt lưu ý việc bố trí giáo viên dạy học các môn học hợp lý hiệu quả

- Nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học. BGH cùng với các tổ CM họp thống nhất xây dựng KH dạy học các bộ môn.

- Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; trên cơ sở đó BGH họp thống nhất sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho từng giáo viên trong từng học kì, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định.

- Đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2018

+ Môn Khoa học tự nhiên: Phân công các đồng chí giáo viên họp thống nhất xây dựng KH dạy học bộ môn KHTN theo các mạch nội dung của chương trình môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng phân phối chương trình trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên trình BGH và HĐ trường phê duyệt.

+ Nội dung giáo dục của địa phương của Hà Nội: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương. Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch.

+ BGH giao nhóm các đồng chí dạy ngoại ngữ và chủ nhiệm họp thống nhất xây dựng KH dạy học gửi BGH và HĐ trường phê duyệt.

Với lớp 6, 7: Thực hiện giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo Tài liệu Giáo dục của địa phương của thành phố Hà Nội đã được tập huấn.

Với lớp 8: Thực hiện giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng của nội dung Công văn số 3165/SGDĐT-GDPT ngày 06/9/2021 của Sở GDĐT Hà Nội về giảng dạy nội dung giáo dục địa phương năm học 2021-2022.

+ Môn Lịch sử và Địa lí: Căn cứ tình hình giáo viên của nhà trường, phân công giáo viên dạy học các nội dung của chương trình phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để giáo viên đáp ứng yêu cầu về chuyên môn đảm nhận việc dạy học toàn bộ chương trình môn học. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì. Đối với các chủ đề chung, nhà trường phân công giáo viên có năng lực chuyên môn phù hợp để dạy học chủ đề chung.

+ BGH giao đồng chí Hồng - TTCM cùng với nhóm các đồng chí giáo viên dạy LS - ĐL xây dựng KH dạy học gửi BGH và HĐ trường phê duyệt.

+ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: nhà trường ưu tiên phân công giáo viên chủ nhiệm đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. BGH giao các đồng chí GVCN xây dựng KH dạy HĐTNHN gửi BGH và HĐ trường phê duyệt.

+ Môn Nghệ thuật gồm 02 nội dung: Âm nhạc, Mĩ thuật. Việc tổ chức dạy học phân công bố trí dạy học đồng thời các nội dung bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với tình hình điều kiện của nhà trường và kế hoạch giáo dục của giáo viên.

+ Giao đồng chí Nhàn - TTCM phối hợp với các đồng chí GV dạy âm nhạc, mỹ thuật họp để xây dựng KH dạy học bộ môn gửi BGH và HĐ trường phê duyệt.

* Đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2006

Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT- GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT và Cong văn số 2786/SGDĐT-GDPT ngày 03/9/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, nhà trường bổ trợ các nội dung theo Chương trình GDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 Chương trình GDPT 2018 theo Công văn số 94/SGDĐT-GDPT ngày 14/01/2022 của Sở GDĐT.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nhà trường duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, bài tập thể dục giữa giờ, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tiếp tục giảng dạy tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh, Giáo dục An toàn giao thông cho học sinh Hà Nội. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế của nhà trường.

**3.2. Biện pháp 2: Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học**

- Mỗi đồng chí giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

+ Đối với môn Ngữ văn, nhà trường thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

+ Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

- Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh THCS; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

**3.3. Biện pháp 3**: Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện đánh giá học sinh THCS theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT (với lớp 6,7,8); Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và Thông tư số 26/2020/Tt-BGDĐT ngay 26/8/2020 của Bộ GDĐT (với lớp 9). Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá; xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra, đánh giá định kì của môn học phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trinh GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 2786/SGDĐT-GDPT ngày 03/9/2020 của Sở GDĐT.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích giáo viên thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

+ Đối với môn Ngữ văn, việc lựa chọn ngữ liệu dùng để kiểm tra, đánh giá kĩ năng viết ở lớp 6, 7, 8 thực hiện theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT; đối với lớp 9, khuyến khích thực hiện theo Công văn này để kiểm tra, đánh giá kĩ năng viết của học sinh, nhằm thúc đẩy việc đổi mới phương pháp dạy học phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

+ Môn Khoa học tự nhiên: kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỷ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

+ Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn: Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Giáo viên được phân công dạy học chủ đề chung, chịu trách nhiệm việc kiểm tra, đánh giá chủ đề chung (gồm đánh giá thường xuyên và định kì).

+ Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung được đánh giá mức Đạt.

+ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; nội dung giáo dục của địa phương: Giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn; nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Hiệu trưởng giao cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

- Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên. Việc đánh giá bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

**3.4. Biện pháp 4: Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng**

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025"; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10;

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với trung tâm GDNN và GDTX huyện Thanh Trì tổ chức tư vấn trực tiếp cho học sinh cuối cấp trong việc nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp,..

**3.5. Biện pháp 5:** Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi, hội thi

- Tiếp tục thực hiện các kì thi, cuộc thi, hội thi dành cho học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 5814/BGDĐT- GDTrH ngày 07/12/2017.

- Tham gia kì thi học sinh giỏi lớp 9 các môn văn hóa và các môn khoa học, thi nghiên cứu khoa học dành cho học sinh trung học; kỳ kiểm tra học sinh năng khiếu lớp 6, 7, 8; các cuộc thi cấp thành phố.

- Tham gia kiểm tra khảo sát chất lượng HS lớp 9 các môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh

- Hưởng ứng hội thi giáo viên dạy giỏi môn Ngữ văn, Lịch sử (Nội dung Lịch sử trong môn Lịch sử và Địa lí) cấp Thành phố.

- Tham gia thi giáo viên dạy giỏi môn GDCD, Lịch sử và Địa lí (nội dung Địa lí), GDTC cấp trường, cấp huyện nhằm tôn vinh, công nhận và giới thiệu giáo viên tiêu biểu tham gia dự thi Thành phố năm học tiếp theo.

**II.NHIỆM VỤ 2:** Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục. Tập trung triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường cơ sở vật chất phát triển ngành GD&ĐT huyện Thanh Trì giai đoạn 2021 - 2026”.

# Nội dung:

- Chủ động rà soát, dự báo quy mô phát triển nhà trường, tham mưu trong việc quy hoạch lại mạng lưới trường, lớp,CSVC, gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 tạo điều kiện cho HS học tập và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Không tổ chức lớp chuyên, chọn trong trường.

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường CSVC, phòng học bộ môn, thư viện. Quan tâm bồi dưỡng nghiệp vụ cho các nhân viên thư viện, đưa văn hóa đọc tới HS một sách thân thiện và hiệu quả. Đăng ký danh hiệu thư viện đúng phương thức và thời gian quy định. Đổi mới công tác kiểm tra công nhận danh hiệu thư viện. Đẩy mạnh xã hội hóa để xây dựng, cải tạo cảnh quan trường học xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường.

- Tích cực đề xuất các cấp quản lý về công tác xây dựng, cải tạo trường theo kế hoạch để đáp ứng tiêu chuẩn trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục và củng cố kết quả phổ cập giáo dục THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn; Nghị định số 20/2014/NĐ-CPngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xoá mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

# 2. Chỉ tiêu: Tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS, duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

# 3. Biện pháp thực hiện

**3.1. Biện pháp 1: Phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:**

**-** Chủ động triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học.

**-** Huy động mọi nguồn lực bảo đảmcác điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch; mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu. Ưu tiên tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học, chăm sóc học sinh và tổ chức các hoạt động giáo dục; quan tâm đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức các hình thức dạy học. BGH giao đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng – PHT phối hợp với các đồng chí GVCN, tổ BV thường xuyên kiểm tra CSVC các phòng học theo từng tuần, tháng, làm báo cáo hiện trạng CSVC các phòng học từ đó có biên bản đề xuất sửa chữa CSVC kịp thời.

**3.2. Biện pháp 2:** Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS mức độ 3

- Sử dụng thường xuyên, hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lí phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Tiếp tục kiện toàn cán bộ quản lý, giáo viên ở các cấptheo dõi phổ cập giáo dục. Tăng cường huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục. BGH giao đồng chí Hằng y tế cập nhật dữ liệu về công tác PCGD, giao đồng chí Hằng phối hợp chi đoàn giáo viên thực hiện công tác điều tra PCGD, vận động HS chuyên cần học tập phấn đấu không có HS bỏ học

**III.NHIỆM VỤ 3:** Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

# Nội dung

# Thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển đối với giáo dục THCS trên địa bàn Huyện gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS; đồng thời chủ động rà soát, đề xuất với UBND Huyện đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6,7,8

# Chỉ tiêu

Bảo đảm 100% các lớp đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch; đề xuất mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu.

# Biện pháp thực hiện

**3.1. Biện pháp 1: Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

- Thực hiện việc quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên theo tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn Hiệu trưởng.

- Thực hiện việc rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mĩ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên THCS theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên THCS theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

**3.2. Biện pháp 2: Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục**

- Tham gia các lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch năm học 2023-2024. Tập trung phát triển đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ cơ cấu giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục, bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường, theo cụm trường.

- Tạo điều kiện về thời gian đối với giáo viên tham gia học bồi dưỡng các môn: Tin học, Ngoại ngữ, Nghệ thuật, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Tạo điều kiện để giáo viên tham gia bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ

**3.3. Biện pháp 3.** Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

**-** Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

**-** Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kĩ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học.

**-** Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

**-** Hoàn thành việc tổ chức biên soạn, thẩm định Tài liệu giáo dục của địa phương bảo đảm tiến độ và chất lượng. Tổ chức hiệu quả việc góp ý các sách giáo khoa theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

# IV. NHIỆM VỤ 4: Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

# 1.Nội dung: Đảm bảo an toàn cho CB, GV, NV và học sinh trong công tác phòng chống dịch bệnh đặc biệt là dịch sốt xuất huyết, đau mắt đỏ.

# 2. Chỉ tiêu:

- 100% CBQL,GV,NV, CMHS và các em HS nắm bắt được nội dung các văn bản về hướng dẫn phòng chống dịch đặc biệt là dịch sốt xuất huyết, luật giao thông đường bộ, cách sử dụng các trang mạng an toàn.

- Không để xẩy ra tai nạn thương tích cho học sinh khi các em tựu trường.

- 100% các lớp thực hiện chương trình giảng dạy học theo thời khóa biểu đã xậy dựng

# 3. Biện pháp thực hiện

**-** Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế tại địa phương để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí trong trường học.

**-** Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

- Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

- BGH giao đồng chí Hằng định kỳ hàng tháng có các bài tuyên truyền phòng chống dịch gửi tới các nhóm lớp kịp thời nhằm ngăn chặn các dịch bệnh bùng phát trong nhà trường.

- Các đồng chí GVCN phối hợp với đồng chí Hằng giám sát chặt chẽ các ca bệnh của HS nếu có, kịp thời báo cáo với TT y tế của xã, huyện để được tư vấn kịp thời trong công tác phòng chống dịch của nhà trường.

# V. NHIỆM VỤ 5: đổi mới công tác quản lý giáo dục THCS

# 1. Nội dung

Nhà trường xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ năm học và tổ chức tốt Hội nghị viên chức đầu năm học, thông qua các qui định của Bộ, Sở GD&ĐT; thống nhất các quy chế của đơn vị, qui định thu chi tài chính,... trên tinh thần tự chủ và gắn với tự chịu trách nhiệm của Hiệu trưởng.

- Giao quyền tự chủ cho các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Chủ động ,linh hoạt trong việc ứng dụng CNTT một cách hiệu quả trong công tác quản lý , dạy và học đáp ứng với chương trình giáo dục phổ thông mới và sự tiến bộ của thế giới. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ tổ chuyên môn, báo cáo phòng GD&ĐT phê duyệt. Các tổ, nhóm chuyên môn linh hoạt áp dụng các hình thức tổ chức giáo dục, các phương pháp dạy học tiên tiến. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được phòng GD&ĐT xác nhận là cơ sở để thực hiện các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra các cấp.

- Tăng cường nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên; tiếp tục đổi mới quản lý giáo dục, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, là khâu đột phá để nâng cao chất lượng. Tham gia kì thi học sinh giỏi lớp 9 các môn văn hóa, các môn khoa học, các cuộc thi quốc gia và quốc tế. Tiến hành rà soát chất lượng HS khối 9 thông qua các bài khảo sát chất lượng do Phòng GD&ĐT ra đề ở các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh cho học sinh lớp 9 (tháng 3, 4/2022), kiểm tra cuối học kỳ với các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh (và môn thứ 4) lớp 9, tổ chức chấm chéo giữa các lớp và rút kinh nghiệm, chuẩn bị tốt về kiến thức, kỹ năng cho học sinh.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học và phát huy nằn lực của người học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm , đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn tránh hình thức đi vào thực chất để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Chỉ đạo cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các trường; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

- Cán bộ quản lý làm tốt công tác quản lý trên tinh thần “Bám sát cơ sở - Kỷ cương trong quản lý - Thực chất trong đánh giá”, tích cực tham gia dự giờ thăm lớp và trực tiếp chỉ đạo các hoạt động dạy và học. Tăng cường kiểm tra công tác quản lý hoạt động dạy học của trong nhà trường; nâng cao hiệu quả quản lý trong nhà trường.

- Đổi mới phương thức bồi dưỡng giáo viên, tổ chức chuyên đề chuyên sâu về xây dựng kế hoạch dạy học, dạy học theo chủ đề, đa dạng hóa cách thức kiểm tra đánh giá đảm bảo chủ động, bám sát và phù hợp với thực tế bộ môn, địa phương

- Tiếp tục rà soát, tham gia đánh giá năng lực giáo viên tiếng Anh; tạo điều kiện cho giáo viên tham gia bồi dưỡng năng lực giáo viên ngoại ngữ theo chuẩn quy định của Bộ GD&ĐT

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tự học tự bồi dưỡng để nâng cao về kiến thức chuyên môn, ứng dựng có hiệu quả CNTT vào coogn tác quản lý và giảng dạy, chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của Ngành, trường; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh thi đua dạy tốt , học tốt, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong nhà trường và cộng đồng.

# 2.Chỉ tiêu

- 100% GV tham gia Hội thi GVDG đạt GVDG cấp cơ sở và cấp huyện; phấn đấu 01 GV tham gia GVDG cấp Thành phố.

- Thực hiện mỗi môn học đều có các chủ đề theo từng kì và cả năm học.

# 3. Biện pháp thực hiện:

**3.1. Biện pháp 1: Xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ năm học; tổ chức tốt Hội nghị viên chức đầu năm học và thông qua các qui định của Bộ, Sở GDĐT; thống nhất các quy chế của đơn vị, qui định thu chi tài chính**

- Các tổ nhóm CM xây dựng kế hoạch dạy học của từng bộ môn (nhiệm vụ, biện pháp, chỉ tiêu cần đạt) gửi BGH và HĐ trường phê duyệt.

- Căn cứ kế hoạch của các tổ nhóm CM Ban liên tịch họp xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học gửi HĐ trường phê duyệt và chờ thông qua hội nghị CBGVNV đầu năm học 2023-2024.

**3.2. Biện pháp 2: Tăng cường giao quyền tự chủ cho các tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.** Trong đó, các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra phải dựa trên kế hoạch giáo dục này.

**3.3. Biện pháp 3: Tiếp tục thực hiện và lan toả Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT** ngày 12/12/2022 của Sở GDĐT Hà Nội về việc tổ chức phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm” giai đoạn 2022-2025.

**3.4. Biện pháp 4: Đổi mới phương thức bồi dưỡng giáo viên**, tổ chức chuyên đề chuyên sâu về xây dựng kế hoạch dạy học, dạy học theo chủ đề, đa dạng hóa cách thức kiểm tra đánh giá đảm bảo chủ động, bám sát và phù hợp với thực tế bộ môn, địa phương.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tiếp tục duy trì sinh hoạt chuyên môn theo cụm đối với các môn KHTN, Lịch sử và Địa lý. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm, từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của trường nhằm nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên. Hưởng ứng hội thi giáo viên dạy giỏi môn Ngữ văn, Hóa học và Lịch sử cấp Thành phố trong Học kì I năm học 2023-2024.

**3.5. Biện pháp 5: Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh**

- Chỉ đạo giáo viên, học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh trên cổng thông tin của Bộ GDĐT và hình thức học tập trực tuyến các môn văn hóa cấp THCS trên hệ thống Hanoi Study.

- Tham gia kì thi học sinh giỏi lớp 9 các môn văn hóa và các môn khoa học, các cuộc thi quốc gia và quốc tế.

**3.6. Biện pháp 6: Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lí** các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lí giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lí, báo cáo.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GDĐT. Quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó không được lạm dụng vị trí công tác để thực hiện tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kì hình thức nào.

**3.7. Biện pháp 7: Tiếp tục rà soát, đánh giá năng lực giáo viên ngoại ngữ**, nhất là giáo viên tiếng Anh; tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng tăng cường năng lực giáo viên ngoại ngữ theo chuẩn quy định của Bộ GDĐT, nâng chuẩn giáo viên tiếng Anh THCS theo Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 23/01/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố và các Công văn hướng dẫn của Sở GDĐT đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án.

**3.8. Biện pháp 8: Tăng cường công tác kiểm tra,** hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về GDĐT: Tăng cường công tác kiểm tra đối với giáo viên theo kế hoạch của nhà trường đã triển khai.

**3.9. Biện pháp 9**: Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở GDPT công lập.

- Quản lí, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

**3.10. Biện pháp 10: Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục THCS**; xây dựng, phát triển các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường cơ hội trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục, nguồn học liệu mở cho học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

**3.11. Biện pháp 11: Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức**, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục THCS; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục THCS để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

**3.12. Biện pháp 12: Khuyến khích đội ngũ giáo viên**, chủ động viết và đưa tin, bàivề các kết quả hoạt động của trường của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- BGH giao các đồng chí Nguyễn Thu Lan, Phùng Thị Phương Thảo, Trần Xuân Tùng phối hợp với chi đoàn giáo viên chủ động cập nhật các hoạt động của nhà trường về chuyên môn và phong trào để viết bài và đưa tin trên Fanpage trường và Webside trường.

# E. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN NĂM HỌC 2023-2024

# I. CHỈ TIÊU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC

# 1. Điểm kiểm tra học kỳ và học lực môn ( Đối với khối 9)

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | MÔN | Tiêu chí | % Giỏi | %Khá | %Yếu | % Kém |
| 1 | Toán | KTHK | 23.75 | 30.25 | 5 | 0.5 |
| HLM | 22.12 | 28.62 | 1.5 | 0 |
| 2 | Văn | KTHK | 15.87 | 36.31 | 5.1 | 0 |
| HLM | 15.87 | 37.5 | 1.5 | 0 |
| 3 | Anh | KTHK | 20 | 30.5 | 6 | 0.3 |
| HLM | 20 | 30.5 | 2 | 0.3 |
| 4 | Lý | KTHK | 25 | 40 | 6 | 0.5 |
| HLM | 25 | 40 | 2 | 0.3 |
| 5 | Hóa | KTHK | 25 | 31 | 5.8 | 0.5 |
| HLM | 25 | 31 | 1.8 | 0.5 |
| 6 | Sinh | KTHK | 45 | 40 | 3 | 0.2 |
| HLM | 45 | 40 | 2 | 0.2 |
| 7 | Địa | KTHK | 33.15 | 55 | 1.7 | 0.5 |
| HLM | 33.15 | 55 | 1.7 | 0.5 |
| 8 | Lịch sử | KTHK | 43.13 | 56.87 | 0 | 0 |
| HLM | 43.13 | 56.87 | 0 | 0 |
| 9 | CN | KTHK | 52 | 36.25 | 0 | 0 |
| HLM | 52 | 36.25 | 0 | 0 |
| 10 | GDCD | KTHK | 55.63 | 36.87 | 0 | 0 |
| HLM | 55.63 | 36.87 | 0 | 0 |
| 11 | TD | KTHK | 100 (đạt) | | | |
| HLM | 100 (đạt) | | | |
| 12 | MT | KTHK | 100 ( đạt) | | | |
| HLM | 100 ( đạt) | | | |
| 13 | AN | KTHK | 100 ( đạt) | | | |
| HLM | 100 ( đạt) | | | |

# 2. Điểm kiểm tra học kỳ và học lực môn ( Đối với khối 6,7,8)

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | MÔN | Tiêu chí | % Tốt | %Khá | % Đạt | % C. Đạt |
| 1 | Toán | KTHK | 25 | 36 | 37 | 2 |
| HLM | 25 | 36 | 37 | 2 |
| 2 | Văn | KTHK | 20 | 40 | 37.5 | 2.5 |
| HLM | 20 | 40 | 37.5 | 2.5 |
| 3 | Anh | KTHK | 20 | 35 | 42.5 | 2.5 |
| HLM | 20 | 35 | 42.5 | 2.5 |
| 4 | KHTN | KTHK | 25 | 40 | 25 | 10 |
| HLM | 25 | 40 | 25 | 10 |
| 5 | KHXH (LS-ĐL) | KTHK | 31 | 66 | 2 | 1 |
| HLM | 31 | 66 | 2 | 1 |
| 6 | CN | KTHK | 60 | 30 | 0 | 0 |
| HLM | 60 | 30 | 0 | 0 |
| 7 | GDCD | KTHK | 45 | 32 | 22.5 | 0.5 |
| HLM | 45 | 32 | 22.5 | 0.5 |
| 8 | TD | KTHK | 100 (đạt) | | | |
| HLM | 100 (đạt) | | | |
| 9 | MT | KTHK | 100 ( đạt) | | | |
| HLM | 100 ( đạt) | | | |
| 10 | AN | KTHK | 100 ( đạt) | | | |
| HLM | 100 ( đạt) | | | |

# 3. Học sinh giỏi các cấp

# 3.1. Cấp huyện:

# - Học sinh giỏi lớp 9: 15 em

# - Học sinh năng khiếu khối 6,7,8: 120 em

# 3.2. Cấp Thành phố: 03 em

# 4. Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng đạt 98%

# 5. Xét tốt nghiệp THCS đạt 100%

# 6. Điểm thi vào THPT:

# Tổng điểm TB xét tuyển các môn đạt: 35.4 trong đó:

# Điểm TB xét tuyển môn Toán: 7.0

# Điểm TB xét tuyển môn Văn: 7.2

# Điểm TB xét tuyển môn Tiếng Anh: 7.0

# II. CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TOÀN DIỆN HỌC SINH

# 1. Hạnh kiểm học sinh

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **LỚP** | % Tốt | %Khá | %TB | % Yếu | Ghi chú |
| 1 | 9A1 | 95 | 5 | 0 | 0 |  |
| 2 | 9A2 | 95 | 5 | 0 | 0 |  |
| 3 | 9A3 | 95 | 5 | 0 | 0 |  |
| 4 | 9A4 | 95 | 5 | 0 | 0 |  |
| 5 | 9A5 | 95 | 5 | 0 | 0 |  |
| 6 | 9A6 | 95 | 5 | 0 | 0 |  |
| 7 | 9A7 | 98 | 2 | 0 | 0 |  |
| 8 | 9A8 | 98 | 2 | 0 | 0 |  |
|  | **KHỐI 9** | 100 | 0 | 0 | 0 |  |
| 9 | 8A1 | 95 | 5 | 0 | 0 |  |
| 10 | 8A2 | 97 | 3 | 0 | 0 |  |
| 11 | 8A3 | 91,20 | 8,80 | 0 | 0 |  |
| 12 | 8A4 | 90 | 10 | 0 | 0 |  |
| 13 | 8A5 | 98 | 2 | 0 | 0 |  |
| 14 | 8A6 | 95 | 5 | 0 | 0 |  |
| 15 | 8A7 | 100 | 0 | 0 | 0 |  |
|  | **KHỐI 8** | 96 | 4 | 0 | 0 |  |
| 16 | 7A1 | 96 | 4 | 0 | 0 |  |
| 17 | 7A2 | 100 | 0 | 0 | 0 |  |
| 18 | 7A3 | 96,88 | 3,12 | 0 | 0 |  |
| 19 | 7A4 | 90 | 10 | 0 | 0 |  |
| 20 | 7A5 | 94,12 | 5,88 | 0 | 0 |  |
| 21 | 7A6 | 95 | 5 | 0 | 0 |  |
| 22 | 7A7 | 94,12 | 5.88 | 0 | 0 |  |
| 23 | 7A8 | 100 | 0 | 0 | 0 |  |
| 24 | 7A9 | 100 | 0 | 0 | 0 |  |
|  | **KHỐI 7** | 96 | 4 | 0 | 0 |  |
| 25 | 6A1 | 90 | 10 | 0 | 0 |  |
| 26 | 6A2 | 90 | 10 | 0 | 0 |  |
| 27 | 6A3 | 97 | 3 | 0 | 0 |  |
| 28 | 6A4 | 95 | 5 | 0 | 0 |  |
| 29 | 6A5 | 90 | 10 | 0 | 0 |  |
| 30 | 6A6 | 90 | 10 | 0 | 0 |  |
| 31 | 6A7 | 90 | 10 | 0 | 0 |  |
| 32 | 6A8 | 95 | 5 | 0 | 0 |  |
| 33 | 6A9 | 100 | 0 | 0 | 0 |  |
| 34 | 6A10 | 100 | 5 | 0 | 0 |  |
| 35 | 6A11 | **97** | **3** | **0** | **0** |  |
|  | **KHỐI 6** | **97** | **3** | **0** | **0** |  |
| **TOÀN TRƯỜNG** | | **97** | **3** | **0** | **0** |  |

2. Học sinh lớp 9 đủ điều kiện xét tốt nghiệp THCS: 100%

3. Học sinh chuyên cần: 99.8%

4. Học sinh bỏ học: 0%

5. Học sinh vi phạm kỷ luật: 0%

6. Học sinh được tư vấn hướng nghiệp: 100%

# III. CHỈ TIÊU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CB, GV, NV

**1. Đánh giá giáo viên theo chuẩn đào tạo và chức danh nghề nghiệp**

- 91% Giáo viên đạt chuẩn trình độ chuyên môn đào tạo

- Phấn đấu có 01 GV có trình độ trên chuẩn trong năm học 2023-2024

**2. Đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp**

- 83% GV đạt Chuẩn- Tốt

- 17% GV đạt Chuẩn- Khá

- 0% GV đạt Chuẩn- Trung bình

**3. Đánh giá xếp loại viên chức**

Phấn đấu 100% viên chức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó:

- 20 % viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- 80% viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- 0% viên chức hoàn thành nhiệm vụ.

**4. Viên chức viết sáng kiến kinh nghiệm:**

- 100% viên chức đăng ký chiến sĩ thi đua và giáo viên thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp Thành phố viết sáng kiến kinh nghiệm. Khuyến khích viên chức nhà trường viết sáng kiến kinh nghiệm trong năm học

1. **Đổi mới sinh hoạt chuyên môn:**

- 100% các tổ nhóm đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn của PGD.

- Các tổ nhóm chuyên môn tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm, từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh nhằm nâng cao năng lực của đội ngũ giáo viên.

**6. Đổi mới phương pháp dạy học, thi giáo viên dạy giỏi:**

- 100% giáo viên đổi mới phương pháp dạy học đạt chỉ tiêu đề ra.

- 100% GV tham gia thi GVDG cấp trường và nhà trường cử đầy đủ GV tham gia thi GVDG các môn cấp huyện, phấn đấu 100% GV tham gia thi GVDG cấp huyện đạt giải, tỷ lệ số giáo viên tham gia đạt giải cao tăng so với năm học trước.

**7. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực HS**

- 100% CB, GV thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực HS.

**8. Học tập chỉ thị, nghị quyết của Đảng, phát triển Đảng viên**

- Tỷ lệ đảng viên tham gia học tập Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng đạt 100%, tham gia sinh hoạt chi bộ đạt 100%.

# IV. CHỈ TIÊU NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ

1. **Tuyên truyền nâng cao nhận thức**

- Phấn đấu tổ chức **02** buổi tuyên truyền và lồng ghép công tác tuyên truyền nâng cao hiệu quả công tác quản lý trong toàn trường qua sinh hoạt dưới cờ, chuyên môn, họp HĐSP.

1. **Kiểm tra nội bộ**

- Xây dựng và thực hiện tốt Kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ. Thực hiện kiểm tra theo chuyên đề (định kỳ, đột xuất) và tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của **20/64** GV đạt tỷ lệ **31%.**

1. **Công tác chuyển đổi số và ứng dụng CNTT**

- 100% CBQLGV ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy, hội họp.

- Sử dụng các phần mềm ứng dụng CNTT trong quản trị nhà trường

- Phấn đấu sử dụng các khoản thu không dùng tiền mặt

- Xây dựng hệ thống điểm danh học sinh qua thẻ từ

1. **Cải cách hành chính**

- Thực hiện cải cách thể chế, cải cách tổ chức bộ máy hành chính trong nhà trường, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức, cải cách thủ tục hành chính, minh bạch, công bằng trong khi giải quyết công việc hành chính; loại bỏ những rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, không để CMHS và người dân bị phiền hà, không hài lòng với các thủ tục hành chính liên quan trong trường.

1. **Thực hiện quy chế dân chủ, công khai minh bạch**

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện QCDC cơ sở tại trường theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giám sát của các đoàn thể chính trị, Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường.

- Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của nhà trường.

1. **Phòng chống tham nhũng**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền, sâu rộng các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; về sự nguy hại của tham nhũng, tiêu cực.

- Gắn công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; gắn phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến," "tự chuyển hoá" trong CB, GV, NV.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác phòng, chống tham nhũng nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, đi đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

1. **Tiếp công dân và giải quyết đơn thư**

- Phấn đấu không để xảy ra đơn thư, khiếu nại. Giải quyết đúng quy định, đúng thời hạn nếu có đơn thư.

# V. CHỈ TIÊU NÂNG CAO HIỆU QUẢ DẠY THÊM HỌC THÊM

1. **Xây dựng kế hoạch dạy thêm và tổ chức thực hiện**

- Xây dựng Kế hoạch dạy thêm đảm bảo nguyên tắc, quy định, đủ hồ sơ. Tiến hành thực hiện dạy thêm, học thêm đảm bảo hiệu quả, đúng quy định hiện hành.

- Tổ chức ký cam kết không dạy thêm sai giữa Hiệu trưởng nhà trường với Trưởng phòng GD&ĐT huyện; 100% GV ký cam kết không dạy thêm sai quy định giữa GV với HT nhà trường.

1. **Thực hiện đánh giá năng lực giáo viên dạy thêm**

- Trong năm học tổ chức đánh giá năng lực 100% giáo viên dạy thêm thông qua tiết dạy dự giờ, phấn đấu BGH cùng tổ trưởng CM, tổ phó CM đánh giá **01** tiết dạy thêm/1 GV

1. **Công tác quản lý dạy thêm học thêm trong và ngoài nhà trường**

**VI. CHỈ TIÊU TĂNG CƯỜNG CSVC, THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phòng học bộ môn**

Duy trì và bảo dưỡng, kịp tời mua bổ sung hoặc đề xuất cấp bổ sung các trang thiết bị trong phòng học bộ môn, đáp ứng nhu cầu dạy học và chương trình giáo dục phổ thông 2018

1. **Thư viện**

- Tiếp tục xây dựng tủ sách lớp học, huy động các nguồn sách, truyện trong học sinh. Tạo điều kiện cho học sinh đọc sách mọi lúc mọi nơi.

- Xây dựng thư viện điện tử đạt xuất sắc

**3. Thiết bị đồ dùng dạy học**

- Ngay từ đầu năm học thực hiện việc rà soát trang thiết bị dạy học, đồ dùng dạy học, mua mới, mua bổ sung và đề xuất cấp bổ sung các thiết bị đồ dùng dạy học đáp ứng nhu cầu dạy học và chương trình giáo dục phổ thông 2018

**4. Phòng học và các phòng chức năng** phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất để bảo đảm chất lượng việc dạy học

**VII. CHỈ TIÊU ĐẢM BẢO AN NINH AN TOÀN TRƯỜNG HỌC**

1. **Giữ gìn tài sản của CB, GV, NV và HS**

**-** 100% CB, GV, NV và HS có ý thức và thực hiện tốt việc giữ gìn tài sản trong và ngoài nhà trường

**2. Đảm bảo an toàn CB, GV, NV và HS**

- Xây dựng kế hoạch và đảm bảo an toàn cho 100% CB, GV, NV và HS trong nhà trường

**3. Phòng chống tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường**

- Thực hiện tốt công tác phòng chống tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường. 100% HS, CMHS ký cam kết đầu năm không vi phạm các tệ nạn xã hội, thực hiện tốt nội quy, quy định trong nhà trường.

- Phối hợp với lực lượng công an huyện Thanh Trì tổ chức tuyên truyền chuyên đề ATGT, PCCC phòng chống tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường.

- Phối hợp với công an huyện Thanh Trì tổ chức Hội nghị “Tuyên truyền phổ biến pháp luật và tác hại của tệ nạn ma túy”

**4. Tổ chức phòng tư vấn tâm lý học sinh**

- Phấn đấu trong năm học tổ chức từ 01-02 chuyên đề có mời diễn giả hoặc chuyên gia tư vấn tâm lý học đường về nói chuyện với CB, GV, NV và HS toàn trường dự kiến thực hiện tuần đầu tháng ……….

**5. Đảm bảo an ninh an toàn trường học**

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch đảm bảo an ninh an toàn trường học. Cử đầy đủ CB, GV, NV tham gia các buổi tập huấn các cấp về công tác an ninh an toàn trường học.

- Đạt trường học an toàn năm học 2023-4

**VII. ĐĂNG KÝ MÔ HÌNH, GIẢI PHÁP NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NHÀ TRƯỜNG (Nêu rõ tên giải pháp)**

1. **Mô hình: Nâng cao chất lượng đại trà giảm tỷ lệ học sinh yếu kém**
2. **Biện pháp:**
   1. **Xây dựng kế hoạch dạy phụ đạo cho học sinh yếu, kém**
   2. **Phân công giáo viên:**
   3. **Công tác phối hợp với nhà trường và phụ huynh học sinh**

**VIII. CHỈ TIÊU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

1. **Danh hiệu thi đua tập thể, cá nhân**

**\* Tập thể:**

- Đạt tập thể lao động tiên tiến.

- Chi bộ đạt trong sạch vững mạnh.

- Công đoàn vững mạnh Xuất sắc.

- Liên đội mạnh Xuất sắc.

**\*Cá nhân:**

- Chiến sĩ thi đua cấp huyện: **09** đồng chí.

- Lao động tiên tiến: **60** đồng chí/60 đồng chí CB, GV, NV biên chế và HĐLĐ 68, đạt 100%.

- Giáo viên giỏi cấp huyện: **03** đồng chí (đảm bảo 100% dự thi đều đạt giải).

**2. Khen thưởng tập thể, cá nhân**

- Trường đạt Giấy khen cấp huyện.

- Giấy khen cấp huyện: **09** đồng chí.

# F. LỊCH TRÌNH KẾ HOẠCH

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | NỘI DUNG KẾ HOẠCH | | BỘ PHẬNPHỤ TRÁCH | BỘ PHẬNTHỰC HIỆN | |
|  | THÁNG 8 NĂM 2023 | |  |  | |
| 1 | Bồi dưỡng chuyên môn và cử CBQL, GV tham gia các lớp tập huấn. | | Đ/c Hương - PHT |  | |
| 2 | Tham gia các cuộc tập huấn của Bộ; Sở và Phòng GD&ĐT. | | Đ/c Lý - HT |  | |
| 3 | Đăng kí chuẩn PCGD, XMC các mức độ năm 2023. | | Đ/c Hùng - PHT |  | |
| 4 | Chuẩn bị các điều kiện cho ngày tựu trường và khai giảng năm học mới. | | BGH |  | |
| 5 | Nhà trường xây dựng và hoàn thiện kế hoạch giáo dục, phê duyệt các kế hoạch cho năm học mới. | | BGH | Văn phòng in, nộp PGD | |
| 6 | Các tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học của bộ môn. | | Đ/c Hương,Đ/c Hùng – PHT,Tổ trưởng CM |  | |
| 7 | Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023- 2024. | | Đ/c Lý - HT |  | |
| 8 | Họp CB, GV các bộ môn và tham gia chuyên đề các cấp. | | Đ/c Lý – HT, BGH cử CB, GV |  | |
| 5 | Họp Ban đại diện CMHS, triển khai các hoạt động | | Đ/c Lý - HTcùng Ban giám hiệu |  | |
| BỔ SUNG KẾ HOẠCH………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….THÁNG 9 NĂM 2023 | | | | | |
| 1 | | Thực hiện biên chế năm học mới từ 05/9/2023.  Khai giảng năm học mới.  Thực hiện giảng dạy Tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT cho HS Hà Nội. | Đ/c Lý – HTGVCN | |  |
| 2 | | Tiếp tục phát động các cuộc vận động đã nêu trong Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm họcTriển khai kế hoạch các cuộc vận động và tổ chức | Đ/c Lý – HTĐ/c Hương – PHTĐ/c Hùng - PHT | |  |
| 3 | | Phát động tháng ATGT và tổ chức ký cam kết về PCMT, PCTP, phòng chống dịch bệnh, Giáo dục TTATGT.  Kiểm tra về triển khai công tác giáo dục ATGT. | Đ/c Lý - HT | |  |
| 4 | | Thực hiện nghiêm túc tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học, nội dung hoạt động theo công văn Hướng dẫn của Bộ GDĐT. | Đ/c Lý - HT | |  |
| 5 | | Cập nhật số liệu trên phần mềm hệ thống PCGD. | Đ/c Hùng – PHT, Đ/c Hằng y tế | |  |
| 6 | | Đón đoàn kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học của Phòng GD&ĐT. | Đ/c Lý - HTcùng Ban giám hiệu | |  |
| 7 | | Đăng ký danh hiệu thư viện trong năm học 2023 -2024 theo lịch quy định. | Đ/c Lý – HT,Đ/c Lan - TV | |  |
| 3 | | Tổ chức Hội nghị cán bộ viên chức | Đ/c Lý - HT | |  |
| 8 | | Nộp KHGD, KHDH của nhà trường để Phòng GDĐT hoàn thành xác nhận. | Đ/c Huyền - VT | |  |
| 9 | | Bồi dưỡng HSG lớp 9, HSNK 6, 7, 8 tại trường (Dự kiến giảng dạy từ 16/9); HS học bồi dưỡng đội tuyển HSG 9 cấp huyện buổi chiều tại trường THCS Chu Văn An (Dự kiến Khai giảng và giảng dạy từ 17/9). | Đ/c Hương,Đ/c Hùng – PHT | |  |
| 10 | | Tham gia giải chạy báo Hà Nội mới lần thứ 50 | Đ/c Hùng – PHT,tổ GV GDTC | |  |
| 11 | | Đoàn kiểm tra công tác KTBN của Phòng GD&ĐT. | Ban giám hiệu | |  |
| 12 | | Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch. Cử CBQL, GV, NV tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch của huyện. | Ban giám hiệu | |  |
| BỔ SUNG KẾ HOẠCH………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………. | | | | | |
| THÁNG 10 NĂM 2023 | | | | | |
| 1 | | Cử cán bộ, GV tham gia chuyên đề các bộ môn về thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng theo định hướng phát triển năng lực. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM theo lịch. | Đ/c Lý – HTGVCN | |  |
| 2 | | Phát động thi viết thư Quốc tế UPU lần thứ 53. | Đ/c Hương – PHT và đ/c Nam – TPT | |  |
| 5 | | Đăng ký danh hiệu thi đua năm học 2023-2024 | Đ/c Lý - HTcùng Ban giám hiệu | |  |
| 6 | | Triển khai cuộc thi Nghiên cứu khoa học kĩ thuật dành cho HS cấp trường, chọn cử HS tham gia cấp huyện (nếu có). | Đ/c Hương – PHT | |  |
| 7 | | Đón đoàn kiểm tra chuyên môn; Đoàn kiểm tra PCGD. | Đ/c Hương,Đ/c Hùng - PHT | |  |
| 8 | | Đoàn đoàn kiểm tra công tác KTBN nhà trường của Phòng GD&ĐT. | Ban giám hiệu | |  |
| 9 | | Đăng ký danh hiệu thư viện trong năm học 2023 -2024 theo lịch quy định. | Đ/c Lý – HT,đ/c Lan - TV | |  |
| 10 | | Bồi dưỡng HSG lớp 9 và HSNK 6, 7, 8; Chọn cử HS tham gia thi HSG lớp 9 cấp huyện, bồi dưỡng đội tuyển HSG lớp 9 để tham gia cấp Thành phố (nếu có). | Đ/c Hương – PHT cùng BGH, GV dạy bồi dưỡng | |  |
| 11 | | Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch. Cử CBQL, GV, NV tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch của huyện.  Triển khai bồi dưỡng 09 mô đun CTGDPT 2018 | Đ/c Lý - HTcùng Ban giám hiệu | |  |
| BỔ SUNG KẾ HOẠCH………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………… | | | | | |
| THÁNG 11 NĂM 2023 | | | | | |
| 1 | | Dạy đại trà tài liệu Giáo dục ATGT theo lịch. | GVCN | |  |
| 2 | | Tổ chức tuyển chọn và trưng bày đề tài trong cuộc thi Nghiên cứu khoa học kĩ thuật, chọn HS tham gia thi cấp huyện (nếu có). | Đ/c Hương – PHT và các đ/c GV được phân công | |  |
| 3 | | Đón đoàn kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch của cấp trên;  Đón đoàn kiểm tra chuyên đề một số mặt hoạt động, kiểm tra PCGD các cấp. | Đ/c Lý – HTĐ/c Hương,Đ/c Hùng - PHT | |  |
| 4 | | Kỷ niệm 41 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. | Đ/c Lý - HT | |  |
| 5 | | Nộp báo cáo và tổ chức Sơ kết giữa học kỳ I (trước 15/11). | Đ/c Lý - HTcùng Ban giám hiệu | | Đ/c Huyền VT |
| 6 | | Đăng ký danh hiệu thư viện trong năm học 2023 -2024 theo lịch quy định. | Đ/c Lý- HT,đ/c Lan - TV | |  |
| 7 | | Bồi dưỡng HSG lớp 9 và HSNK 6, 7, 8. | Đ/c Hương - PHT cùng BGH,GV dạy bồi dưỡng | |  |
| 8 | | Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch.  Cử, đôn đốc CBQL, GV, NV tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch của huyện. | Đ/c Lý – HTĐ/c Hương - PHT | |  |
| BỔ SUNG KẾ HOẠCH………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………… | | | | | |
| THÁNG 12 NĂM 2023 | | | | | |
| 1 | | Tổ chức kiểm tra định kì cuối học kỳ 1)  Sơ kết các cuộc vận động.  Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM cho HS theo lịch. | Đ/c Hương - PHTĐ/c Hùng - PHTGVCN | |  |
| 2 | | Phát động tháng cao điểm phòng chống AIDS vào ngày 01/12/2023; Tổng kết công tác PCMT năm 2023 và triển khai kế hoạch năm 2024. | Đ/c Hùng – PHTđ/c Nam – TPT | |  |
| 3 | | Đón đoàn kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch của cấp trên;  Đón đoàn kiểm tra chuyên đề một số mặt hoạt động, kiểm tra PCGD 2023 các cấp. | Đ/c Lý – HTĐ/c Hương,đ/c Hùng - PHT | |  |
| 4 | | Kiểm tra về đổi mới sinh hoạt chuyên môn, dạy học theo chuyên đề theo hướng dẫn tại Công văn số 10801/SGDĐT-GDTrH ngày 31/10/2014 và việc tự chủ trong thực hiện Kế hoạch dạy học tại nhà trường và đón đoàn kiểm tra của Phòng GD&ĐT*.* | Ban giám hiệu | |  |
| 5 | | Tham gia thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn lớp 8. | Đ/c Hương – PHT | |  |
| 6 | | Đón đoàn kiểm tra của Phòng GD&ĐT về công tác KTBN nhà trường. | Đ/c Lý - HTcùng Ban giám hiệu | |  |
| 7 | | Tiếp tục bồi dưỡng Đội tuyển HSG lớp 9 và HSNK 6,7,8. | Đ/c Hương – PHT, GV dạy bồi dưỡng | |  |
| 8 | | Cử, đôn đốc CBQL, GV, NV tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch của huyện. | Đ/c Hương – PHT | |  |
| BỔ SUNG KẾ HOẠCH………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | | | |
| THÁNG 01 NĂM 2024 | | | | | |
| 1 | | Nộp báo cáo sơ kết học kỳ I, thực hiện kế hoạch giáo dục học kỳ II.  Dạy đại trà tài liệu Giáo dục ATGT theo lịch. | Đ/c Lý – HTGVCN | |  |
| 2 | | Đội tuyển HSG lớp 9 tham gia dự thi HSG các môn văn hóa và khoa học cấp TP (nếu có)  Đón đoàn kiểm tra của Phòng GD&ĐT về việc thực hiện nhiệm vụ năm học. | Đ/c Hương - PHTBGH | |  |
| 3 | | Tham gia Ngày hội STEM cấp huyện; Tham gia cuộc thi Nghiên cứu khoa học kĩ thuật dành cho HS Trung học cấp thành phố (nếu có). | Đ/c Hương - PHT, các đ/c GV được phân công | |  |
| 4 | | Hoạt động ngoại khoá theo chủ điểm. | Đ/c Lý - HT | |  |
| 5 | | Tham gia các chuyên đề chuyên môn. | Đ/c Lý - HTcùng Ban giám hiệu | |  |
| 6 | | Đón đoàn kiểm tra và dự tổng kết công tác PCGD 2023 của huyện; Triển khai kế hoạch năm 2024. | Đ/c Hùng - PHT | |  |
| 7 | | Tiếp tục bồi dưỡng HSNK 6, 7, 8. | Đ/c Hương cùng BGH và GV dạy bồi dưỡng | |  |
| 8 | | Chuẩn bị cho Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Huyện đối với các môn GDCD, Lịch sử và Địa lí (nội dung Địa lí), GDTC | Đ/c Hương,đ/c Hùng – PHT cùng GV dự thi | |  |
| BỔ SUNG KẾ HOẠCH………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………. | | | | | |
| THÁNG 02 NĂM 2024 | | | | | |
| 1 | | Tham gia Khai mạc và tổ chức thi GVDG cấp huyện các môn Ngữ văn, Hóa học và Lịch sử**.**  Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT theo lịch. | Đ/c Lý - HT, GV dự thi GVDG cấp huyệnGVCN | |  |
| 2 | | Đón đoàn Sở GD&ĐT kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch (nếu có) | Đ/c Lý - HTcùng Ban giám hiệu | |  |
| 3 | | Tiếp tục bồi dưỡng HSNK 6, 7, 8. | Đ/c HươngGV dạy bồi dưỡng | |  |
| 4 | | Đón đoàn kiểm tra của Phòng GD&ĐT về công tác KTBN nhà trường. | BGH | |  |
| 5 | | Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch.  Cử, đôn đốc CBQL, GV, NV tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch của huyện. | Đ/c Lý – HTĐ/c Hương - PHT | |  |
| BỔ SUNG KẾ HOẠCH………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | | | |
| THÁNG 3 NĂM 2024 | | | | | |
| 1 | | Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT theo lịch. | Đ/c Lý - HTGVCN | |  |
| 2 | | Tổ chức tốt “Tháng thanh niên” và Kỷ niệm thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ngày 26/3/2024. | Đ/c Lý - HT,đ/c Thu Lan - BTCĐ | |  |
| 3 | | Thi Toán Hà Nội mở rộng – HOMC (nếu có). | Đ/c Hương - PHT | |  |
| 4 | | Đón đoàn kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch. | BGH | |  |
| 5 | | Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn lớp 8. | BGH, GV | |  |
| 6 | | Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch. | BGH, GV | |  |
| 7 | | Chọn cử HS tham gia kiểm tra HSNK 6,7,8 cấp huyện. | Đ/c Hương – PHT cùng BGH, GV dạy BD | |  |
| 8 | | Thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển - Thầy cô sẻ chia trách nhiệm”. | BGH, GV | |  |
| BỔ SUNG KẾ HOẠCH………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………. | | | | | |
| THÁNG 4 NĂM 2024 | | | | | |
| 1 | | Tổng kết thi HOMC (nếu có).  Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT theo lịch | Đ/c Hương - PHTGVCN | |  |
| 2 | | Tham gia tổng kết Hội thi GVDG cấp huyện | Đ/c Hương – PHT các đ/c GV | |  |
| 3 | | Đón đoàn kiểm tra của Phòng GD&ĐT về công tác PCMT. | Đ/c Lý - HT | |  |
| 4 | | Đón đoàn kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch. | Đ/c Lý - HTcùng Ban giám hiệu | |  |
| 5 | | Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch.  Cử, đôn đốc CBQL, GV, NV tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch của huyện. | Đ/c Lý – HTĐ/c Hương - PHT | |  |
| BỔ SUNG KẾ HOẠCH………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………… | | | | | |
| THÁNG 5 NĂM 2024 | | | | | |
| 1 | | Đón đoàn kiểm tra nhiệm vụ năm học. | Đ/c Lý - HTcùng Ban giám hiệu | |  |
| 2 | | Kiểm tra định kì (bài cuối học kỳ II); xét tốt nghiệp THCS; tổng kết năm học 2023-2024. | Đ/c Lý - HTcùng Ban giám hiệu | |  |
| 3 | | Tổng kết thực hiện các cuộc vận động và các phong trào trong năm học. | Đ/c Hùng – PHT | |  |
| 4 | | Nộp Phòng GD&ĐT kết quả điểm THCS (25/5). Xét tốt nghiệp THCS. | Đ/c Lý - HT duyệt,Đ/c Huyền - VT nộp | |  |
| 5 | | Cử CB, GV tham gia dự Hội nghị hướng dẫn việc lựa chọn SGK lớp 9. | Đ/c Lý - PHT | |  |
| 6 | | Đón đoàn kiểm tra thi đua của Phòng GD&ĐT. | Đ/c Lý - HTcùng Ban giám hiệu | |  |
| 7 | | Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch.  Cử, đôn đốc CBQL, GV, NV tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch của huyện. | Đ/c Lý - HTĐ/c Hương - PHT | |  |
| BỔ SUNG KẾ HOẠCH………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………. | | | | | |
| THÁNG 6 NĂM 2024 | | | | | |
| 1 | | Nộp báo cáo tổng kết năm học về phòng GD&ĐT trước 05/6 | Đ/c Lý - HT duyệt,đ/c Huyền - VT nộp | |  |
| 2 | | Thi tuyển sinh vào 10 - THPT. | Đ/c Lý - HT | |  |
| 3 | | Dự họp xét thi đua năm học 2023-2024. | Đ/c Lý - HT | |  |
| 4 | | Triển khai kế hoạch hoạt động hè 2024 | Đ/c Lý - HT | |  |
| 5 | | Hoàn thành việc lựa chọn SGK lớp 9 | Đ/c Hương - PHT | |  |
| 6 | | Tổ chức đánh giá CC-VC, chuẩn chức danh nghề nghiệp, kết quả BDTX năm học 2023-2024. | Đ/c Lý - HTcùng Ban giám hiệu | |  |
| BỔ SUNG KẾ HOẠCH………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….THÁNG 7 NĂM 2024 | | | | | |
| 1 | | Tổ chức hoạt động hè theo kế hoạch;  Đón đoàn kiểm tra hoạt động hè. | BGH | |  |
| 2 | | Triển khai các hoạt động bồi dưỡng giáo viên. | BGH | |  |
| 3 | | Chuẩn bị triển khai công tác tuyển sinh lớp đầu cấp. | BGH | |  |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT Thanh Trì;  - Ban Liên tịch nhà trường;  - Website của trưởng;  - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG** |

**Bùi Thị Hải Lý**

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO**

**HUYỆN THANH TRÌ**